TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2020/HS - ST
Ngày 27/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: - 1. Ông Nguyễn Xuân Kiệm.
-2. Bà Nguyễn Thị Thúy.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Vũ Thị Thu Trang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà***:
Ông Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 4 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/HSST – QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Âu Sơn V** (tên gọi khác Âu Sơn V). Sinh năm: 1950.

Trú quán: thôn X, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá: Lớp 04/10; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Âu Văn L1 (Đã chết) và bà Đinh Thị A (Đã chết); Vợ: Hoàng Thị B, sinh năm 1957; Con: Có 01 con, sinh năm 1977.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương. Hiện có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo:***

Ông Thân Văn L2 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

**** Nguyên đơn dân sự:***

Ông Nguyễn Văn Q - Sinh năm 1974 (Có mặt).
Hiệu trưởng trường tiểu học xã S, huyện L đại diện.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Âu Văn L - Sinh năm 1965 (Có mặt).
Trú tại: Thôn X, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/01/2020, sau khi ăn cơm tối ở nhà xong, Âu Sơn V đi từ nhà ra quán bán hàng tạp hóa của gia đình ở gần cổng Trường tiểu học xã S, huyện L để ngủ trông quán. Khi đi ra đến sân nhà thì thấy 01 con dao, loại dao phay dài khoảng 40cm, cán làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, bản dao rộng nhất khoảng 5cm, mũi bằng để ở sân, nên V cầm theo con dao đó đi ra quán. Khi đi đến cổng Trường tiểu học xã S thì V nhìn thấy ông Âu Văn L, sinh năm 1965, trú tại thôn X, xã S, huyện L là bảo vệ của Trường tiểu học xã S đang đi ở khu vực thư viện của nhà trường. Do có mâu thuẫn cá nhân với ông L từ trước, nên V nảy sinh ý định lẻn vào khu vực bể bơi bằng bạt nhựa ở trong sân trường tiểu học xã S với mục đích là để rạch thủng bạt bể bơi nhằm làm mất uy tín của ông L. Thực hiện ý định trên lợi dụng lúc ông L không để ý, V đi qua cổng chính của trường rồi đi vào bên trong trường học đi theo tường vành lao đến khu vực phòng Hiệu trưởng của trường, rồi đi theo khe hở giữa phòng Hiệu trưởng và nhà vệ sinh đi ra sân trường chỗ đặt bể bơi. Khi đi ra đến chỗ đặt bể bơi, V dùng hai tay cầm dao rạch vào thành bể bơi bằng bạt nhựa theo chiều từ trên xuống dưới, rồi tiếp tục vừa đi giật lùi theo chiều ngược kim đồng hồ vừa dùng hai tay cầm dao rạch nhiều nhát vào thành bể bơi. Khi rạch được 43 nhát thì V đi theo đường cũ đi ra ngoài cổng trường rồi đi bộ ra chỗ chiếc ao nước ở gần cổng trường vất con dao V dùng để rạch bể bơi xuống ao, sau đó đi về quán lên giường đi ngủ.

Do ngày 04/01/2020 là thứ bảy nên trường tiểu học xã S không có người làm việc nên không phát hiện ra bị kẻ gian rạch thủng bể bơi. Đến ngày 06/01/2020 là ngày thứ hai, ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1974 là Hiệu trưởng Trường tiểu học xã S khi đến trường học để làm việc mới phát hiện ra bể bơi của nhà trường bị rạch thủng nên đã làm đơn trình báo Công an đồn T, huyện L.

Sau khi tiến hành điều tra xác minh, Công an đồn T đã báo cáo Công an huyện L. Ngày 22/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc.

Ngày 09/01/2020, Âu Sơn V đã đến Ủy ban nhân dân xã S, huyện L đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 05/02/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc bạt bể bơi của trường tiểu học xã S bị V hủy hoại. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐ ngày 07/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện L xác định giá trị tại thời điểm hủy hoại là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số: 36/ CT - VKS - HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Âu Sơn V về tội " Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.
- Tuyên bố Âu Sơn V phạm tội " Hủy hoại tài sản".
- Xử phạt bị cáo Âu Sơn V từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Âu Sơn V về UBND xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

** Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách:*

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo đã hết tuổi lao động nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong. Căn cứ vào khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết về phần bồi thường thiệt hại.

* Án phí: áp dụng Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Âu Sơn V.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận đúng hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về các kết luận định giá tài sản và thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện nguyên đơn dân sự trình bày lời khai của bị cáo tại Tòa là đúng, do bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bản thân tuổi đã cao và có thời gian dài làm tại nhà trường không có mâu thuẫn gì nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo về cải tạo tại địa phương.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thân Văn L2 đã nêu các căn cứ và nhất trí với bản cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm m (Phạm tội do lạc hậu) và điểm o (người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên) Điều 51 Bộ luật hình cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Do bị cáo từng tham gia quân đội, đi chiến đấu nhiều nơi nên không có căn cứ áp dụng tình tiết lạc hậu đối với bị cáo. Bị cáo sinh ngày 19/6/1950 (chưa đủ 70 tuổi) nên không được áp dụng điểm m, o điều 51 Bộ luật hình sự. Về hình phạt, do tài sản bị thiệt hại giá trị lớn nên mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là hợp lý.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, nguyên đơn dân sự, người liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã thu thập được. Do vậy đủ cơ sở kết luận hồi 19 giờ ngày 04/01/2020, do có sự mâu thuẫn cá nhân với ông Âu Văn L là bảo vệ Trường tiểu học xã S, huyện L. Âu Sơn V đã có hành vi dùng 01 con dao, loại dao phay dài khoảng 40cm, cán làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, bản dao rộng nhất khoảng 5cm, mũi bằng đi vào sân trường tiểu học xã S rạch thủng 43 nhát vào thành bể bơi may bằng bạt của trường tiểu học xã S gây thiệt hại tài sản 40.000.000đ.

Như vậy, hành vi của Âu Sơn V đã đủ yếu tố cấu thành tội " Hủy hoại tài sản" được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng số: 36/CT - VKS - HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân trong quản lý tài sản nên phải lên một bản án nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tặng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bản thân là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú và được đại diện nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo về cải tạo giáo dục tại địa phương một thời gian cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã mua 01 chiếc bạt nhựa dùng làm bể bơi mới và lắp đặt lại cho Trường tiểu học xã S. Đại diện trường tiểu học xã S là ông Nguyễn Văn Q đã nhận lại và không đề nghị Âu Sơn V phải bồi thường gì. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với con dao mà bị cáo V dùng để rạch chiếc bạt nhựa là bể bơi của Trường tiểu học xã S, sau đó V đã vất xuống ao ở gần cổng trường. Ngày 29/01/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được .

[7]Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Âu Sơn V phạm tội " Hủy hoại tài sản''.

Xử phạt: Âu Sơn V 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Âu Sơn V về UBND xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

** Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách:*

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong. Căn cứ vào khoản 1 Điều 585 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết về phần bồi thường thiệt hại.

* Án phí: Áp dụng Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Âu Sơn V.

Báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà